



PHÒNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
& DỰ ÁN
QUY TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU THẦU

Số hiệu: **QTKHCN-15**

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 01/9/2013

1. MỤC ĐÍCH

Đảm bảo tính pháp lý cho công tác đấu thầu nhằm đem lại sự công bằng, nghiêm túc, minh bạch và hiệu quả kinh tế.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Phòng Khoa học Công nghệ & Dự án, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Quản trị Thiết bị, Ban Quản lý Dự án, Tổ xét chọn thầu, Đơn vị thụ hưởng và các đơn vị khác có liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu trong hoạt động mua sắm thiết bị đầu tư cho các dự án phòng thí nghiệm từ nguồn Ngân sách Nhà nước (Kinh phí sự nghiệp và kinh phí xây dựng cơ bản).

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009.
- Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo luật Xây dựng.
- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 12/2009/NĐ-CP.
- Thông tư số 05/2010/TT-BKH ngày 10/2/2010 về việc quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu mua sắm hàng hóa.
- Thông tư 20/2010/TTLT-BKH-BTC ngày 21/9/2010 về việc Quy định chi tiết việc cung cấp thông tin về đấu thầu để đăng tải trên Báo Đấu thầu.

4. THUẬT NGỮ, ĐỊNH NGHĨA VÀ CHỮ VIẾT TẮT

4.1. Định nghĩa:

4.1.1. Hồ sơ mời thầu: Hồ sơ mời thầu là toàn bộ tài liệu sử dụng cho đấu thầu rộng rãi hoặc đấu thầu hạn chế bao gồm các yêu cầu cho một gói thầu làm căn cứ pháp lý để nhà thầu chuẩn bị hồ sơ dự thầu và để bên mời thầu đánh giá hồ sơ dự thầu nhằm lựa chọn nhà thầu trúng thầu; là căn cứ cho việc thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng.

4.2. Chữ viết tắt:

ĐHQG - HCM: Đại học Quốc Gia Tp.HCM.

B.KHTC: Ban Kế hoạch Tài chính - Đại học Quốc Gia Tp.HCM.

B. KHCN: Ban Khoa học & Công nghệ - Đại học Quốc Gia Tp.HCM.

ĐHBK: Đại học Bách Khoa.

P.KHCN&DA: Phòng Khoa học công nghệ và Dự án.

CNDA: chủ nhiệm dự án.

BGH: Ban giám hiệu.

ĐVTH: Đơn vị thụ hưởng.

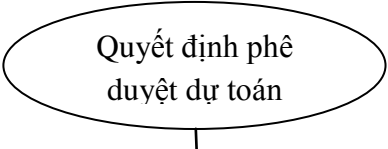
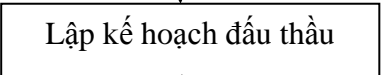
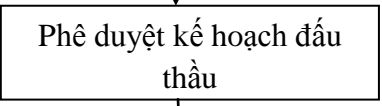
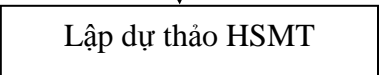
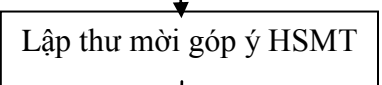
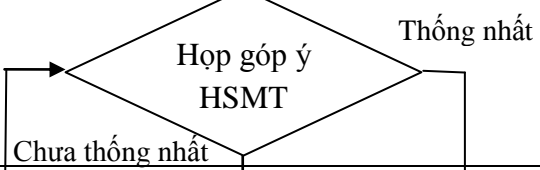
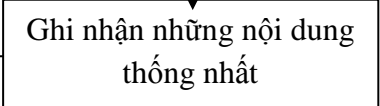
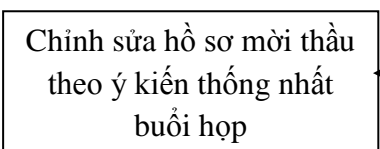
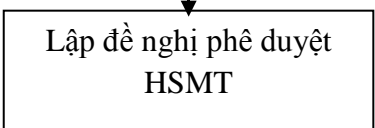
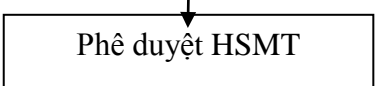
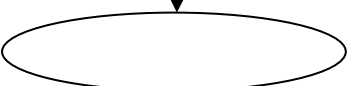
PTN: Phòng thí nghiệm.

KHĐT: Kế hoạch đấu thầu.

HSMT: Hồ sơ mời thầu.

5. NỘI DUNG

5.1. Lưu đồ quy trình đấu thầu

STT	LƯU ĐỒ	TRÁCH NHIỆM
5.1.1		B.KHTC
5.1.2		P.KHCN&DA
5.1.3		B.KHTC
5.1.4		P.KHCN&DA
5.1.5		P.KHCN&DA
5.1.6		P.KHCN&DA ĐVTH, P.KHTC, P.QTTB
5.1.7		P.KHCN&DA
5.1.8		P.KHCN&DA
5.1.9		P.KHCN&DA
5.1.10		B.KHTC
5.1.11		

5.2. Mô tả

TT	CÁC BƯỚC CÔNG VIỆC	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	TRÁCH NHIỆM		CHUẨN CHẤP NHẬN	BIỂU MẪU/TÀI LIỆU	THỜI GIAN
			CHÍNH	HỖ TRỢ			
1	5.1.1 Quyết định phê duyệt dự toán	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở để lập kế hoạch đấu thầu là: - Quyết định phê duyệt danh mục thiết bị. - Hoặc Quyết định phê duyệt dự toán chi tiết. 	ĐHQG				
2	5.1.2 Lập kế hoạch đấu thầu	<ul style="list-style-type: none"> - P.KHCN&DA kết hợp với ĐVTH lập kế hoạch đấu thầu 	P.KHCN&DA	ĐVTH	Theo đúng quy định, đúng biểu mẫu	BM01/KHCN-15	
3	5.1.3 Phê duyệt kế hoạch đấu thầu	<ul style="list-style-type: none"> - B.KHTC xem xét ra quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu. 	B.KHTC				
4	5.1.4 Lập dự thảo HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - P.KHCN&DA tiến hành lập dự thảo HSMT 	P.KHCN&DA		Theo đúng quy định, đúng biểu mẫu	BM02/KHCN-15	
5	5.1.5 Lập thư mời góp ý HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - P.KHCN lập thư mời họp góp ý HSMT đính kèm đĩa CD chứa file dự thảo HSMT gửi các đơn vị: BGH, ĐVTH, P.KHTC, P.QTTB 	P.KHCN&DA		Theo đúng biểu mẫu	BM03/KHCN-15	

6	5.1.6 Họp góp ý HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - P. KHCN&DA tổ chức họp góp ý để thống nhất HSMT. - Nếu thống nhất thì qua bước 5.1.8. - Nếu chưa thống nhất thì qua bước 5.1.7 	P.KHCN&DA , ĐVTH, P.KHTC, P.QTTB			BM04/KHCN-15	
7	5.1.7 Ghi nhận những nội dung thống nhất	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhận lại những nội dung đã thống nhất, những nội dung chưa thống nhất sẽ quay lại bước 5.1.6 họp góp ý để thống nhất HSMT 	P.KHCN&DA			BM04/KHCN-15	
8	5.1.8 Chỉnh sửa hồ sơ mời thầu theo ý kiến thống nhất buổi họp	<ul style="list-style-type: none"> - P. KHCN&DA chỉnh sửa HSMT trên cơ sở ý kiến đóng góp trong buổi họp. 	P.KHCN&DA		Theo đúng góp ý trong buổi họp	BM05/KHCN-15	
9	5.1.9 Lập đề nghị phê duyệt HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - P. KHCN&DA lập đề nghị phê duyệt HSMT gửi B.KHTC xem xét. Hồ sơ gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Công văn đề nghị phê duyệt HSMT. + HSMT đã thống nhất 	P.KHCN&DA		Theo đúng biểu mẫu	BM06/KHCN-15	
10	5.1.10 Phê duyệt HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - B.KHTC xem xét ra quyết định phê duyệt HSMT 	B.KHTC				
11	5.1.11 Kết thúc qui trình	<ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc quy trình 					

6. HỒ SƠ LƯU

Stt	Tên hồ sơ	Loại hồ sơ	Đơn vị ban hành	Đơn vị nhận
1	Công văn đề nghị phê duyệt kế hoạch đấu thầu	Công văn	ĐHBK	ĐHQG
2	Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu	Quyết định	ĐHQG	ĐHBK
3	Biên bản họp góp ý HSMT	Biên bản	P.KHCN&DA	
4	HSMT đã thống nhất	Hồ sơ	ĐHBK	ĐHQG
5	Công văn đề nghị phê duyệt HSMT	Công văn	ĐHBK	ĐHQG
6	Quyết định phê duyệt HSMT	Quyết định	ĐHQG	ĐHBK

7. BIỂU MẪU – PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

7.1. Biểu mẫu

STT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
B	Chuẩn bị đấu thầu	
1	BM01/KHCN-15	Công văn đề nghị phê duyệt KHĐT
2	BM02/KHCN-15	Dự thảo HSMT
3	BM03/KHCN-15	Thư mời họp góp ý HSMT
4	BM04/KHCN-15	Biên bản họp góp ý HSMT
5	BM05/KHCN-15	HSDT sau khi thống nhất
6	BM06/KHCN-15	Công văn đề nghị phê duyệt HSMT

7.2. Phụ lục

Không có

Quy trình có hiệu lực kể từ:

Người soạn

Người duyệt

Nguyễn Duy Thanh

Ngô Thanh An